

Biểu mẫu 18C

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
Năm học 2023 -2024

Khóa học 2020-2024, MỸ THUẬT

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Cơ sở tạo hình 1 (0+3)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về màu sắc như vai trò, tính chất màu sắc, phương pháp sử dụng màu sắc trong trang trí; các kiến thức về họa tiết như khái niệm, vai trò, phương pháp ghi chép, đơn giản, cách điệu hoa lá, côn trùng, động vật và đồ dùng công nghiệp; các kiến thức về trang trí cơ bản từ đó rèn luyện kỹ năng hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của học phần như thể hiện vòng thuần sắc, đơn giản cách điệu hoa lá, động vật, côn trùng, vật dụng công nghiệp, trang trí các hình cơ bản.	3 (0+3)	Học kỳ 1	Bài tập lớn
2.	Cơ sở văn hóa Việt Nam (2+0)	Giúp sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng - chức năng và cấu trúc của văn hóa, nhận diện được tiến trình lịch sử văn hóa Việt Nam, không gian văn hóa Việt Nam từ đó sinh viên nhận thức được ý nghĩa, vai trò của văn hóa trong cuộc sống, thấy được tầm quan trọng của việc giữ gìn văn hóa truyền thống Việt Nam trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tự luận

3.	Hình họa 1 (0+3)	Giúp sinh viên: Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian. Nắm vững kỹ năng vẽ chì, tả thực các khối cơ bản tĩnh vật.	3 (0+3)	Học kỳ 1	Bài tập lớn
4.	Nhập môn nhóm ngành Văn hóa - nghệ thuật (2+0)	Trình bày tổng quan về trường Đại học Thủ Dầu Một, về các chuyên ngành Văn hóa nghệ thuật; giới thiệu chương trình đào tạo 2 giai đoạn các nhóm ngành Văn hóa - Nghệ thuật của Trường Đại học Thủ Dầu Một và phương pháp học bộ môn; giúp tân sinh viên làm quen với môi trường học tập mới. Trình bày cách thiết kế mục tiêu và kế hoạch đào tạo cá nhân trong suốt quá trình học đại học, kế hoạch cụ thể trong từng năm học của chương trình 2 giai đoạn sinh viên có kế hoạch tự học và tự đào tạo.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tiểu luận
5.	Tâm lý học nghệ thuật (2+0)	Học phần Tâm lý học nghệ thuật trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tâm lý người nói chung và tâm lý người trong hoạt động sáng tạo nghệ thuật nói riêng. Học phần đề cập đến các vấn đề tâm lý cơ bản, đặc trưng trong hoạt động nghệ thuật như: bản chất và phân loại các hiện tượng tâm lý người; nhận thức, xúc cảm tình cảm, vô thức, nhân cách và sáng tạo nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tiểu luận
6.	Phương pháp nghiên cứu khoa học (3+0)	Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể viết và thực hiện thành công một đề cương nghiên cứu khoa học trong lãnh vực nghệ thuật. Sinh viên có kỹ năng phân tích tổng hợp, báo cáo, làm việc nhóm, vận dụng tư duy biện luận, viết nghiên cứu khoa học và thuyết trình vấn đề mình nghiên cứu. Sinh viên yêu quý nghiên cứu, tìm tòi, khám phá khoa học, có tinh thần cầu tiến, kỷ luật, trách nhiệm, không đạo văn.	3 (3+0)	Học kỳ 2	Tiểu luận
7.	Giáo dục thể chất (Lý thuyết)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận

	(2+0)	trong thể thao.			
8.	Cơ sở tạo hình 2 (0+3)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về trang trí, từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Thiết kế được một số mẫu trang trí mỹ thuật ứng dụng. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp bằng ngôn ngữ chuyên ngành đồ họa. Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm.	3 (0+3)	Học kỳ 2	Bài tập lớn
9.	Hình họa 2 (0+3)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về hình họa chân dung người, phương pháp vẽ nghiên cứu bán thân nam và nữ, đồng thời nắm vững về tương quan tỷ lệ, cấu trúc cơ thể học, các cơ xương cổ, cơ xương vùng ngực, các cơ lưng, các cơ xương hông, các cơ xương cánh tay, cổ tay, các đặc điểm về giới tính, lứa tuổi và kỹ năng vẽ bút chì, bút sắt, màu nước.	3 (0+3)	Học kỳ 2	Bài tập lớn
10.	Xử lý ảnh Photoshop (0+3)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ thiết kế. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.	3 (0+3)	Học kỳ 2	Thực hành

11.	Giáo dục quốc phòng an ninh (5+0)	Trình bày đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam.	5 (5+0)	Học kỳ 3	Tự luận
12.	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh (0+3)	Có ý thức tự giác, kỷ luật, chấp hành tốt pháp luật. Có bản lĩnh, ý chí nghị lực, dám đương đầu với khó khăn, thử thách. Có tinh thần đồng đội, biết giúp đỡ lẫn nhau. Có sức khỏe tốt, khả năng thích nghi cao.	3 (0+3)	Học kỳ 3	Thực hành
13.	Thực tế 1 (0+1)	Sinh viên có cơ hội vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào các dự án thực tế, từ đó củng cố kiến thức và nâng cao khả năng thực hành. Quá trình thực hành giúp sinh viên rèn luyện tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề và kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả. Sinh viên được tiếp xúc với môi trường làm việc thực tế, từ đó hiểu rõ hơn về yêu cầu công việc và chuẩn bị tốt hơn cho sự nghiệp sau khi ra trường.	1 (0+1)	Học kỳ 3	Báo cáo
14.	Tư duy biện luận ứng dụng (2+0)	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự luận
15.	Cơ sở tạo hình 3 (0+3)	Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về quy trình, phương pháp sáng tác nghệ thuật từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Cách điệu và sáng tạo	3 (0+3)	Học kỳ 4	Bài tập lớn

		dựa trên sự nghiên cứu chân dung con người với nhiều chất liệu đa dạng,... phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành. Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm.			
16.	Hình họa 3 (0+3)	Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn giải cách xây dựng hình toàn thân, cách diễn tả chất, không gian và sự hòa hợp màu sắc.	3 (0+3)	Học kỳ 4	Bài tập lớn
17.	Mỹ học (0+3)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3 (0+3)	Học kỳ 4	Tiểu luận
18.	Nghệ thuật học (2+0)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân tích, thưởng thức đánh giá một số loại hình nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự luận
19.	Nghệ thuật kinh doanh (2+0)	Trình bày được những kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa, nghệ thuật kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa, nghệ thuật kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý. Diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố văn hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững. Vận dụng được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự luận

20.	Triết học Mác - Lênin (3+0)	Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	3 (3+0)	Học kỳ 5	Trắc nghiệm
21.	Giáo dục thể chất (Thực hành trong Trường) (0+3)	Thực hành các kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Thực hành
22.	Giải phẫu học (2+0)	Nắm vững kiến thức về xương khớp, cơ bắp, tỷ lệ và hình dạng của cơ thể người ở cả trạng thái tĩnh và động. Hiểu rõ sự tương tác giữa các bộ phận cơ thể, giúp thể hiện chuyển động và cảm xúc một cách sinh động trong tác phẩm nghệ thuật. Nâng cao khả năng thể hiện ý tưởng nghệ thuật một cách hiệu quả và truyền cảm hứng cho người xem.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Thực hành
23.	Biểu tượng học (2+0)	Nắm vững cách trình bày thông tin bằng hình ảnh hiệu quả. Có kiến thức cơ bản về cách sử dụng màu sắc, biểu tượng và các tín hiệu thể hiện thông tin trong thiết kế. Khả năng trình bày ý tưởng và tạo ra các biểu tượng Kỹ năng thuyết trình phương án thiết kế infographic, làm việc theo nhóm, nghiên cứu tốt. Hiểu rõ được vai trò và tính ứng dụng của môn học trong chuyên ngành và trong thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Bài tập lớn
24.	Nghệ thuật ảnh (Nhiếp)	Học phần này trang bị cho sinh viên biết khái quát về cấu trúc, cách vận hành máy, các phương pháp kỹ thuật sử dụng các loại máy ảnh từ máy cơ cho đến máy kỹ thuật số.	2 (0+2)	Học kỳ 5	Bài tập lớn

	ảnh) (0+2)	Biết các ưu nhược điểm của các loại máy ảnh: máy cơ, kỹ thuật số,.... Biết sơ nét về các nguyên lý kỹ thuật triển khai in hình trong kỹ thuật hiện đại . Trang bị cho sinh viên phương pháp chọn cắt ảnh, cắt cảnh, bố cục ảnh, chọn thời điểm khoảnh khắc tốt để ghi hình . Thực hành đi dã ngoại để chụp ảnh, nông thôn, bóng nước, thành phố,... Học phần này giúp cho sinh viên tự chụp hình, tự chụp mẫu, tự ghi chép tư liệu bằng máy; biết sáng tạo các hình ảnh cho các đề tài mà mình sẽ sử dụng trong các bài thiết kế trong khi học ở trường và ứng dụng sau này trong hành nghề thiết kế.			
25.	Nhân trắc học (2+0)	Ergonomics giúp sinh viên hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa con người (sức khỏe) với môi trường (sự an toàn và thuận tiện) để tạo sự phù hợp, thuận tiện trong mọi hoạt động lao động, sinh hoạt, vui chơi,... của con người, từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu luận
26.	Tin học chuyên ngành 2 (Adobe Illustrato) (0+3)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa. Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ. Khả năng giao tiếp đồ họa và làm việc nhóm. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Thực hành

27.	Truyền thông đại chúng (2+0)	Học phần này sẽ giới thiệu về truyền thông và truyền thông đại chúng, các loại hình truyền thông, cách thức tổ chức các loại hình truyền thông này. Bên cạnh đó, vấn đề truyền thông trong thời đại toàn cầu hóa và vấn đề tự do báo chí cũng được đề cập đến nhằm mục đích khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tự luận
28.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin (2+0)	Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới. Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Trắc nghiệm
29.	Luật xa gần (2+0)	Thông qua môn học sinh viên có cái nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của tác phẩm và giúp sinh viên biết phương pháp đo đạc, cách rút tỉ lệ về mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng,... tạo điều kiện để sinh viên học tốt hơn môn học sáng tác cũng như các môn học khác.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Bài tập lớn
30.	Nghệ thuật chữ (Typography) (0+2)	Sinh viên khả năng phân tích về các kiểu chữ: khả năng khai thác các khoảng rộng, khoảng lõm, khoảng hở, đường nét, nhịp điệu, phong cách, tinh thần của chữ, để từ đó làm tiền đề cho việc chọn lựa, phối hợp, sử dụng và sáng tạo từng chữ, từng từ đơn hay kép có khả năng biểu cảm, gây ấn tượng. Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật Bản quyền, sở hữu trí tuệ,... Có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt. Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của một Nhà Thiết Kế chuyên nghiệp - Designer.	2 (0+2)	Học kỳ 6	Thực hành

31.	Lịch sử mỹ thuật (2+0)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về lịch sử mỹ thuật Việt Nam để từ đó suy ngẫm về việc kế thừa cũng như phát huy các giá trị mỹ thuật dân tộc trong học tập và nghề nghiệp sau này.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu luận
32.	Trang trí ứng dụng (0+2)	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức chung về bố cục tranh trang trí như: khái niệm, quá trình phát triển, các đặc trưng cơ bản, các thể loại...; các kiến thức và kỹ năng thực hiện bố cục tranh trang trí đề tài tĩnh vật và phong cảnh.	2 (0+2)	Học kỳ 6	Thực hành
33.	Thực tập doanh nghiệp 2 (0+1)	Sinh viên có cơ hội vận dụng các kiến thức chuyên môn đã học vào môi trường làm việc thực tế, từ đó củng cố và hoàn thiện kiến thức, kỹ năng. Rèn luyện các kỹ năng thực hành nghiệp vụ chuyên môn, bao gồm kỹ năng giao tiếp, đàm phán, xử lý tình huống, làm việc nhóm,... Sinh viên được tiếp xúc với môi trường làm việc chuyên nghiệp, từ đó hình thành thái độ làm việc nghiêm túc, trách nhiệm và tác phong làm việc chuyên nghiệp.	1 (0+1)	Học kỳ 6	Báo cáo
34.	Điều khắc căn bản (0+1)	Các nguyên tắc, quy luật tạo hình trong điêu khắc, giúp sinh viên có cơ sở để phân tích, đánh giá và sáng tạo tác phẩm điêu khắc. Rèn luyện các kỹ năng tạo hình cơ bản như đẽo, tạc, nặn, đục,... trên các chất liệu khác nhau, giúp sinh viên có khả năng thể hiện ý tưởng sáng tạo của mình một cách thành thạo và sinh động. Phát triển khả năng tư duy sáng tạo, độc đáo trong việc thể hiện ý tưởng, thông điệp qua tác phẩm điêu khắc.	1 (0+1)	Học kỳ 6	Thực hành
35.	Hình họa 4 (0+2)	Nắm được cấu trúc cơ thể nữ từ đặc điểm, tỉ lệ, cấu trúc giải phẫu. Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian với chất liệu than và màu nước Nắm vững kỹ năng vẽ than, màu nước, tả thực các khối trên cơ thể người nữ.	2 (0+2)	Học kỳ 6	Thực hành

36.	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ (2+0)	Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tự luận
37.	Chủ nghĩa xã hội khoa học (2+0)	Giúp người học tìm hiểu Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về CNXH. Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Trắc nghiệm
38.	Lịch sử design (2+0)	Hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức về lịch sử thiết kế và sự phát triển qua các giai đoạn của ngành Design. Có khả năng hệ thống được các quá trình phát triển của mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật thủ công. Phân biệt được nguyên nhân và lý do của các sự phát triển đó trên cơ sở của phép biện chứng duy vật.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu luận
39.	Mỹ thuật học (2+0)	Giúp học sinh, sinh viên nắm vững các kiến thức cơ bản về nghệ thuật, bao gồm lịch sử nghệ thuật, lý thuyết nghệ thuật, các loại hình nghệ thuật, ... Rèn luyện khả năng cảm thụ, phân tích, đánh giá và thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật một cách khoa học và có thẩm mỹ. Nâng cao khả năng sáng tạo, tư duy độc lập và khả năng biểu đạt thông qua các hoạt động sáng tác nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu luận

40.	Nguyên lý thị giác (2+0)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cổ động,... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa. Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Bài tập lớn
41.	Thiết kế Logo và ấn phẩm văn phòng (0+2)	Hiểu rõ các nguyên tắc và yếu tố cơ bản của thiết kế logo, bao gồm: ý tưởng sáng tạo, tính độc đáo, khả năng nhận diện thương hiệu, tính ứng dụng cao, Nắm được các kỹ thuật thiết kế logo bằng các phần mềm chuyên dụng như Adobe Illustrator, Photoshop,... Nắm vững kiến thức về thiết kế ấn phẩm văn phòng, bao gồm: danh thiếp, tiêu đề thư, phong bì, brochure, tờ rơi,... Có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để thiết kế logo và ấn phẩm văn phòng chuyên nghiệp, thu hút và truyền tải thông điệp hiệu quả.	2 (0+2)	Học kỳ 7	Bài tập lớn
42.	Tin học chuyên ngành Đồ họa 3 (Phần mềm 3D Max) (0+3)	Học cách tạo dựng mô hình 3D, áp dụng các kỹ thuật mô phỏng, kết cấu, ánh sáng và render để tạo ra hình ảnh và video 3D chân thực. Nắm được các công cụ và tính năng chính của phần mềm, bao gồm mô hình hóa, điêu khắc, UV unwrapping, tạo vật liệu, ánh sáng, camera, animation,... Có khả năng sử dụng 3Ds Max để thực hiện các dự án 3D khác nhau như kiến trúc, nội thất, sản phẩm, phim hoạt hình, trò chơi điện tử,	3 (0+3)	Học kỳ 7	Thực hành
43.	Ý tưởng sáng tạo (2+0)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ý tưởng sáng tạo: ý tưởng thiết kế ấn tượng và có tính ứng dụng cao. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tiểu luận

44.	Thiết kế Poster (0+2)	Rèn luyện khả năng sáng tạo các ý tưởng thiết kế poster độc đáo, ấn tượng và thu hút sự chú ý của người xem. Nâng cao khả năng truyền tải thông điệp một cách súc tích, dễ hiểu và phù hợp với đối tượng mục tiêu. Biết cách sử dụng các yếu tố thiết kế để tạo ra cảm xúc và khơi gợi hành động cho người xem.	2 (0+2)	Học kỳ 7	Bài tập lớn
45.	Tư tưởng Hồ Chí Minh (2+0)	Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin. Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam. Thiết kế lồng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với hoạt động của người học. Trung thành với đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Trắc nghiệm
46.	Hội họa: Phong cảnh (0+2)	Học phần Hội họa phong cảnh màu nước gồm 4 chương, nhằm trình bày kiến thức và kỹ năng nghiên cứu phong cảnh trên chất liệu màu nước bao gồm: Lý thuyết vẽ phong cảnh màu nước, vẽ cây và góc công viên, vẽ chủ đề phố và vẽ chủ đề bến thuyền. Giúp sinh viên nắm được nội dung tiến trình các bước thực hành bài vẽ thể loại phong cảnh đạt yêu cầu về bố cục và đặc trưng của chất liệu thể hiện là màu nước. Nắm được kỹ năng thể hiện bài vẽ phong cảnh với các loại cây và các khối sự vật có đặc điểm khác nhau. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy thẩm mỹ và cảm xúc sáng tạo và trí thông minh cảm xúc.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
47.	Kỹ thuật đồ họa tạo hình (0+2)	Hiểu rõ các nguyên tắc và yếu tố cơ bản của đồ họa tạo hình, bao gồm: điểm, đường, nét, hình khối, bố cục, màu sắc, ánh sáng, phối cảnh,... Nắm được các kỹ thuật vẽ tay cơ bản như: vẽ chì, vẽ than, vẽ bút màu, vẽ màu nước,... Có khả năng vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để sáng tạo ra các tác phẩm đồ họa tạo hình có tính thẩm mỹ và giá trị	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn

		nghệ thuật.			
48.	Kỹ thuật hội họa (0+2)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực hội họa. Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ hội họa, hiểu và sử dụng được các chất liệu, ngôn ngữ tạo hình phù hợp trong sáng tác.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
49.	Thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu (0+2)	Môn học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế Hệ thống nhận diện thương hiệu (Brand Identity System - BIS) hiệu quả, truyền tải thông điệp, giá trị cốt lõi và sứ mệnh của thương hiệu một cách rõ ràng và thu hút. Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế BIS góp phần gia tăng giá trị thương hiệu, từ đó tạo dựng nền tảng vững chắc cho sự thành công của doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
50.	Thiết kế hồ sơ năng lực (0+2)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức thực hiện một hồ sơ năng lực thiết kế dựa trên thế mạnh của mình để phục vụ cho việc trình bày khả năng và năng lực thiết kế và gửi đến cho các công ty thiết kế, quảng cáo truyền thông,... nhằm tìm kiếm cơ hội được thực tập tốt nghiệp trong môi trường làm việc chuyên nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
51.	Bố cục tranh tĩnh vật chất liệu sơn dầu (0+2)	Sinh viên sẽ được giới thiệu về các phong cách bố cục tranh tĩnh vật khác nhau như bố cục cân đối, bố cục bất cân đối, bố cục tập trung, bố cục phân tán,... Mỗi phong cách bố cục sẽ tạo ra hiệu ứng thị giác khác nhau và truyền tải thông điệp khác nhau. Vận dụng các nguyên tắc bố cục và kỹ năng quan sát để sáng tạo ra những bố cục tranh tĩnh vật độc đáo, thể hiện cá tính và phong cách riêng của bản thân.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Thực hành

52.	Điều khắc trang trí (0+2)	Giới thiệu các nguyên tắc, quy luật tạo hình trong điêu khắc trang trí, các yếu tố thẩm mỹ cần quan tâm khi trang trí bằng điêu khắc, các loại hình điêu khắc trang trí phổ biến,... giúp sinh viên có cơ sở để sáng tạo và ứng dụng điêu khắc hiệu quả vào trang trí. Kỹ năng tạo hình bằng điêu khắc sẽ giúp sinh viên có thêm kỹ năng tay nghề, có thể ứng dụng vào nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Thực hành
53.	Nghệ thuật trưng bày triển lãm (0+2)	Sinh viên sẽ được học về các bước trong quá trình tổ chức một triển lãm nghệ thuật từ khâu lên ý tưởng, lựa chọn chủ đề, tuyển chọn tác phẩm, thiết kế không gian trưng bày, đến khâu quảng bá, tuyên truyền và tổ chức khai mạc, bế mạc triển lãm. Giới thiệu các kỹ thuật trưng bày tác phẩm nghệ thuật phù hợp với từng loại hình tác phẩm và không gian trưng bày, giúp sinh viên đảm bảo tính thẩm mỹ và hiệu quả trưng bày.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
54.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2+0)	Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 đến nay). Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng. Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.	2 (2+0)	Học kỳ 9	Trắc nghiệm

55.	Bố cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn dầu (0+2)	Sinh viên được giới thiệu về các phong cách bố cục tranh sinh hoạt khác nhau như: bố cục tả thực, bố cục biểu cảm, bố cục tượng trưng,... Mỗi phong cách bố cục sẽ tạo ra hiệu ứng thị giác khác nhau và truyền tải thông điệp khác nhau. Vận dụng các nguyên tắc bố cục và kỹ năng quan sát để sáng tạo ra những bố cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn dầu độc đáo, thể hiện cá tính và phong cách riêng của bản thân.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Thực hành
56.	Bố cục tranh tĩnh vật chất liệu sơn mài (0+2)	Vận dụng các nguyên tắc bố cục và kỹ năng quan sát để sáng tạo ra những bố cục tranh tĩnh vật độc đáo, thể hiện cá tính và phong cách riêng của bản thân. Kỹ thuật pha màu, phối màu, sơn lót, vẽ tranh, mài tranh,... để thể hiện các chi tiết, mảng màu và hiệu ứng mong muốn trong tranh tĩnh vật.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Thực hành
57.	Thiết kế đồ họa phim quảng cáo (0+2)	Học phần giúp sinh viên Nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản trong lĩnh vực Thiết kế đồ họa truyền thông trên các phương tiện truyền hình, web động. Các nguyên lý Thiết kế đồ họa truyền thông, công cộng như: quảng cáo cho truyền hình, film ngắn quảng cáo (shot Ad - TVC) trên các phương tiện giao thông, media, website,... Sinh viên có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Bài tập lớn
58.	Kỹ thuật xử lý hậu kỳ (0+2)	Hiểu rõ các nguyên tắc và quy trình xử lý hậu kỳ cơ bản, bao gồm: cắt dựng, chỉnh sửa màu sắc, hiệu ứng hình ảnh, âm thanh,... Nắm được các phần mềm chuyên dụng cho xử lý hậu kỳ như: Adobe Premiere Pro, After Effects,... Có khả năng vận dụng các kỹ thuật xử lý hậu kỳ để hoàn thiện sản phẩm phim ảnh, truyền hình, quảng cáo và đa phương tiện một cách chuyên nghiệp và sáng tạo.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Bài tập lớn

59.	Điều khắc Kỹ thuật số căn bản (Ứng dụng máy in 3D, 4D và máy cắt CNC) (0+2)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số 3D: Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng 3Ds Max. Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Sketchup. Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Artcam. Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Jdpaint.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Thực hành
60.	Điều khắc Kỹ thuật số nâng cao (Ứng dụng máy in 3D, 4D và máy cắt CNC) (0+2)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D và file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D: Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D. Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thuật xử lý định dạng file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D	2 (0+2)	Học kỳ 10	Thực hành
61.	Thiết kế mỹ thuật sân khấu (0+2)	Phân biệt đặc điểm giống và khác nhau về hình thức xử lý không gian trong một số loại hình sân khấu tiêu biểu. Rèn luyện kỹ năng đọc và phân tích kịch bản cho một chương trình biểu diễn sân khấu, để thực hành, sáng tạo. Biết thực hiện sơ nét phác thảo ý tưởng không gian bối cảnh sẽ dàn dựng.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Bài tập lớn
62.	Khởi nghiệp trên nền tảng văn hóa nghệ thuật Việt	Quan sát, phân tích và nhận định khả năng ứng dụng văn hoá trong thực tế: bước đầu lên ý tưởng phát triển ngành nghề dựa trên tài nguyên văn hoá Việt Nam. Xây dựng được ý thức kỉ luật, khát vọng cống hiến cho xã hội.	2 (0+2)	Học kỳ 10	Tiểu luận

	Nam (0+2)				
63.	Tranh Kỹ thuật số (Vẽ Wacom) (0+2)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về cách sử dụng bảng vẽ Wacom. Các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong vẽ tranh kỹ thuật số. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong vẽ tranh kỹ thuật số,... Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ mỹ thuật trong các sáng tác tranh đồ họa hay bảng thiết kế. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm vẽ tranh kỹ thuật số trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.	2 (0+2)	Học kỳ 11	Bài tập lớn
64.	Bố cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn mài (0+2)	Vận dụng các nguyên tắc bố cục, kỹ năng quan sát và hiểu biết về chất liệu sơn mài để sáng tạo ra những bố cục tranh sinh hoạt độc đáo, thể hiện cá tính và phong cách riêng của bản thân. Kỹ thuật pha màu, phối màu, sơn lót, vẽ tranh, mài tranh,... để thể hiện các chi tiết, mảng màu và hiệu ứng mong muốn trong tranh sinh hoạt.	2 (0+2)	Học kỳ 11	Thực hành
65.	Bố cục tranh, tượng chất liệu tự chọn (lụa, sơn dầu, sơn mài, khắc gỗ, điêu khắc) (0+2)	Sinh viên sẽ được tìm hiểu về các yếu tố tạo nên bố cục tranh, tượng như: nội dung chủ đề, hình khối, không gian, ánh sáng, màu sắc,... Sinh viên được trang bị kiến thức về các nguyên tắc bố cục quan trọng trong nghệ thuật thị giác như: cân bằng, tương phản, nhịp điệu, thống nhất và đa dạng. Đây là nền tảng để tạo ra một bố cục tranh, tượng hài hòa, đẹp mắt và thu hút người xem.	2 (0+2)	Học kỳ 11	Thực hành

66.	Thực tập tốt nghiệp (0+3)	Giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết đã học vào thực tiễn công việc, qua đó củng cố và bổ sung kiến thức chuyên môn một cách hiệu quả. Sinh viên có cơ hội trải nghiệm môi trường làm việc thực tế, hiểu rõ hơn về yêu cầu công việc và những kỹ năng cần thiết để thành công trong lĩnh vực đã chọn. Tiếp xúc và làm quen với Khoa học kỹ thuật hiện đại và thực tế. Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ là nền tảng để sinh viên ra trường sẽ làm những việc liên quan gần ngành.	3 (0+3)	Học kỳ 11	Báo cáo
67.	Thiết kế Brochure và Catalogue (0+2)	Hiểu rõ các nguyên tắc và yếu tố cơ bản của thiết kế Brochure/Catalogue, bao gồm: bố cục, lựa chọn phông chữ, sử dụng hình ảnh, màu sắc, thông điệp,... Nắm được các phần mềm chuyên dụng cho thiết kế Brochure/Catalogue như Adobe InDesign, Illustrator, Photoshop,... Có khả năng áp dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để thiết kế Brochure/Catalogue hiệu quả, truyền tải thông điệp một cách rõ ràng và thu hút người xem.	2 (0+2)	Học kỳ 11	Bài tập lớn
68.	Luật Sở hữu trí tuệ (2+0)	Trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ. Phân tích khái niệm, đặc điểm, đối tượng, chủ thể, nội dung quyền tác giả. Trình bày được các nội dung cơ bản về quyền liên quan. Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan. Trình bày, phân tích được các nội dung về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp. Phân biệt các đối tượng sở hữu công nghiệp với nhau. Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện	2 (2+0)	Học kỳ 12	Tự luận

69.	Nghệ thuật tranh hoành tráng (0+2)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu về nghệ thuật tranh hoành tráng bao gồm: Lý thuyết về lịch sử nguồn gốc của thể loại tranh này. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thể hiện bài vẽ tranh, kỹ năng sử dụng linh hoạt các chất liệu.	2 (0+2)	Học kỳ 12	Thực hành
70.	Báo cáo/Khóa luận tốt nghiệp (0+5)	Qua quá trình thực hiện báo cáo tốt nghiệp, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng nghiên cứu khoa học như: tìm kiếm tài liệu, lập kế hoạch nghiên cứu, thu thập và phân tích dữ liệu, lập luận khoa học,... Báo cáo tốt nghiệp thể hiện khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn vào thực tiễn nghiên cứu của sinh viên, đồng thời đánh giá khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và giải quyết vấn đề của sinh viên.	5 (0+5)	Học kỳ 12	Báo cáo

Khóa học 2021-2025, MỸ THUẬT

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Cơ sở tạo hình 1 (0+3)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về màu sắc như vai trò, tính chất màu sắc, phương sử dụng màu sắc trong trang trí; các kiến thức về họa tiết như khái niệm, vai trò, phương pháp ghi chép, đơn giản, cách điệu hoa lá, côn trùng, động vật và đồ dùng công nghiệp; các kiến thức về trang trí cơ bản từ đó rèn luyện kỹ năng hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của học phần như thể hiện vòng thuần sắc, đơn giản cách điệu hoa lá, động vật, côn trùng, vật dụng công nghiệp, trang trí các hình cơ bản.	3 (0+3)	Học kỳ 1	Bài tập lớn
2.	Cơ sở văn hóa Việt Nam (2+0)	Giúp sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng - chức năng và cấu trúc của văn hóa, nhận diện được tiến trình lịch sử văn hóa Việt Nam, không gian văn hóa Việt Nam từ đó sinh viên nhận thức được ý nghĩa, vai trò của văn hóa trong cuộc sống, thấy được tầm quan trọng của việc giữ gìn văn hóa truyền thống Việt Nam trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tự luận
3.	Hình họa 1 (0+3)	Giúp sinh viên: Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian. Nắm vững kỹ năng vẽ chì, tả thực các khối cơ bản tĩnh vật	3 (0+3)	Học kỳ 1	Bài tập lớn

4.	Nhập môn nhóm ngành Văn hóa - nghệ thuật (2+0)	Trình bày tổng quan về trường Đại học Thủ Dầu Một, về các chuyên ngành Văn hóa nghệ thuật: giới thiệu chương trình đào tạo 2 giai đoạn các nhóm ngành Văn hóa - Nghệ thuật của Trường Đại học Thủ Dầu Một và phương pháp học bộ môn; giúp tân sinh viên làm quen với môi trường học tập mới. Trình bày cách thiết kế mục tiêu và kế hoạch đào tạo cá nhân trong suốt quá trình học đại học, kế hoạch cụ thể trong từng năm học của chương trình 2 giai đoạn sinh viên có kế hoạch tự học và tự đào tạo.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tiểu luận
5.	Tâm lý học nghệ thuật (2+0)	Học phần Tâm lý học nghệ thuật trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tâm lý người nói chung và tâm lý người trong hoạt động sáng tạo nghệ thuật nói riêng. Học phần đề cập đến các vấn đề tâm lý cơ bản, đặc trưng trong hoạt động nghệ thuật như: bản chất và phân loại các hiện tượng tâm lý người; nhận thức, xúc cảm tình cảm, vô thức, nhân cách và sáng tạo nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kỳ 1	Tiểu luận
6.	Phương pháp nghiên cứu khoa học (3+0)	Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể viết và thực hiện thành công một đề cương nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nghệ thuật. Sinh viên có kỹ năng phân tích tổng hợp, báo cáo, làm việc nhóm, vận dụng tư duy biện luận, viết nghiên cứu khoa học và thuyết trình vấn đề mình nghiên cứu. Sinh viên yêu quý nghiên cứu, tìm tòi, khám phá khoa học, có tinh thần cầu tiến, kỷ luật, trách nhiệm, không đạo văn.	3 (3+0)	Học kỳ 2	Tiểu luận

7.	Giáo dục thể chất (Lý thuyết) (2+0)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận
8.	Biểu tượng học (2+0)	Nắm vững cách trình bày thông tin bằng hình ảnh hiệu quả. Có kiến thức cơ bản về cách sử dụng màu sắc, biểu tượng và các tín hiệu thể hiện thông tin trong thiết kế. Khả năng trình bày ý tưởng và tạo ra các biểu tượng Kỹ năng thuyết trình phương án thiết kế infographic, kỹ năng đàm phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu tốt. Hiểu rõ được vai trò và tính ứng dụng của môn học trong chuyên ngành và trong thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tiểu luận
9.	Luật Sở hữu trí tuệ (2+0)	Trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ. Phân tích khái niệm, đặc điểm, đối tượng, chủ thể, nội dung quyền tác giả. Trình bày được các nội dung cơ bản về quyền liên quan. Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan. Trình bày, phân tích được các nội dung về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp. Phân biệt các đối tượng sở hữu công nghiệp với nhau. Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận
10.	Luật xa gần (2+0)	Thông qua môn học sinh viên có cái nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của tác phẩm và giúp sinh viên biết phương pháp đo đạc, cách rút tỉ lệ vẽ mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng,... tạo điều	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tự luận

		kiện để sinh viên học tốt hơn môn học sáng tác cũng như các môn học khác.			
11.	Mỹ học (2+0)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Tiểu luận
12.	Xử lý ảnh Photoshop (0+3)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ thiết kế. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.	3 (0+3)	Học kỳ 2	Thực hành
13.	Tranh trang trí (0+3)	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức chung về bố cục tranh trang trí như: khái niệm, quá trình phát triển, các đặc trưng cơ bản, các thể loại...; các kiến thức và kỹ năng thực hiện bố cục tranh trang trí đề tài tĩnh vật và phong cảnh.	3 (0+3)	Học kỳ 2	Thực hành
14.	Hình họa tượng người	Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn	3 (0+3)	Học kỳ 2	Thực hành

	(0+3)	giải cách xây dựng hình toàn thân, cách diễn tả chất, không gian và sự hòa hợp màu sắc.			
15.	Giải phẫu tạo hình (2+0)	Nắm vững kiến thức về xương khớp, cơ bắp, tỷ lệ và hình dạng của cơ thể người ở cả trạng thái tĩnh và động. Hiểu rõ sự tương tác giữa các bộ phận cơ thể, giúp thể hiện chuyển động và cảm xúc một cách sinh động trong tác phẩm nghệ thuật. Nâng cao khả năng thể hiện ý tưởng nghệ thuật một cách hiệu quả và truyền cảm hứng cho người xem.	2 (2+0)	Học kỳ 2	Thực hành
16.	Giáo dục quốc phòng an ninh (5+0)	Trình bày đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam.	5 (5+0)	Học kỳ 3	Tự luận
17.	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh (0+3)	Có ý thức tự giác, kỷ luật, chấp hành tốt pháp luật. Có bản lĩnh, ý chí nghị lực, dám đương đầu với khó khăn, thử thách. Có tinh thần đồng đội, biết giúp đỡ lẫn nhau. Có sức khỏe tốt, khả năng thích nghi cao.	3 (0+3)	Học kỳ 3	Thực hành
18.	Lịch sử mỹ thuật (2+0)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về lịch sử mỹ thuật Việt Nam để từ đó suy ngẫm về việc kế thừa cũng như phát huy các giá trị mỹ thuật dân tộc trong học tập và nghề nghiệp sau này.	2 (2+0)	Học kỳ 3	Thực hành
19.	Hình họa dáng người (Human drawing) (0+2)	Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn giải cách xây dựng hình toàn thân	2 (0+2)	Học kỳ 3	Thực hành
20.	Thực tế (0+2)	Sinh viên có cơ hội vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào các dự án thực tế, từ đó củng cố kiến thức và nâng cao khả năng thực hành. Quá trình thực hành giúp sinh viên rèn luyện tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề và kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả.	2 (0+2)	Học kỳ 3	Báo cáo

		Sinh viên được tiếp xúc với môi trường làm việc thực tế, từ đó hiểu rõ hơn về yêu cầu công việc và chuẩn bị tốt hơn cho sự nghiệp sau khi ra trường.			
21.	Tư duy biện luận ứng dụng (2+0)	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự luận
22.	Nghệ thuật học (2+0)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tự luận
23.	Kinh tế học phát triển (2+0)	Kinh tế học đại cương trang bị cho sinh viên các kiến thức: (1) lý thuyết về cung cầu và sự hình thành giá cả trên thị trường; (2) Lý thuyết về hành vi người tiêu dùng; (3) Lý thuyết về chi phí và sản xuất; (4) Đo lường sản lượng quốc gia; (5) Tổng quan về thị trường; (6) Đo lường sản lượng quốc gia; (7) Xác định sản lượng cân bằng; (8) Thị trường tiền tệ và thị trường ngoại tệ.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Trắc nghiệm
24.	Tài nguyên văn hóa Việt Nam (2+0)	Quan sát, phân tích và nhận định khả năng ứng dụng văn hoá trong thực tế; bước đầu lên ý tưởng phát triển ngành nghề dựa trên tài nguyên văn hoá Việt Nam. Xây dựng được ý thức kỉ luật, khát vọng cống hiến cho xã hội.	2 (2+0)	Học kỳ 4	Tiểu luận

25.	Tranh chân dung trang trí (Decorative Portrait painting) (0+2)	Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về quy trình, phương pháp sáng tác nghệ thuật từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Cách điệu và sáng tạo dựa trên sự nghiên cứu chân dung con người với nhiều chất liệu đa dạng,... phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành. Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm	2 (0+2)	Học kỳ 4	Thực hành
26.	Thiết kế vector Illustrator (0+3)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa. Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ. Khả năng giao tiếp đồ họa và làm việc nhóm. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.	3 (0+3)	Học kỳ 4	Thực hành
27.	Triết học Mác - Lênin (3+0)	Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin.	3 (3+0)	Học kỳ 5	Trắc nghiệm

28.	Giáo dục thể chất (Thực hành trong Trường) (0+3)	Thực hành các kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Thực hành
29.	Giáo dục thể chất (Thực hành ngoài Trường) (0+3)	Thực hành các kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Thực hành
30.	Nghệ thuật ảnh (Nhiếp ảnh) (0+2)	Học phần này trang bị cho sinh viên biết khái quát về cấu trúc, cách vận hành máy, các phương pháp kỹ thuật sử dụng các loại máy ảnh từ máy cơ cho đến máy kỹ thuật số. Biết các ưu nhược điểm của các loại máy ảnh: máy cơ, kỹ thuật số,.... Biết sơ nét về các nguyên lý kỹ thuật triển khai in hình trong kỹ thuật hiện đại . Trang bị cho sinh viên phương pháp chọn cắt ảnh, cắt cảnh, bố cục ảnh, chọn thời điểm khoảnh khắc tốt để ghi hình . Thực hành đi dã ngoại để chụp ảnh, nông thôn, bóng nước, thành phố,... Học phần này giúp cho sinh viên tự chụp hình, tự chụp mẫu, tự ghi chép tư liệu bằng máy; biết sáng tạo các hình ảnh cho các đề tài mà mình sẽ sử dụng trong các bài thiết kế trong khi học ở trường và ứng dụng sau này trong hành nghề thiết kế.	2 (0+2)	Học kỳ 5	Bài tập lớn

31.	Nguyên lý thị giác (2+0)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cổ động,... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa. Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Bài tập lớn
32.	Ý tưởng sáng tạo (2+0)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ý tưởng sáng tạo: ý tưởng thiết kế ấn tượng và có tính ứng dụng cao. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kỳ 5	Tiểu luận
33.	Thiết kế dàn trang Indesign (0+3)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về Adobe Indesign. Có thể nhập các định dạng khác như nhập một file đã được layout bên Microsoft Word, hay một file PDF nhiều trang vào Indesign,... Ngoài ra, với các Scripts tạo Album ảnh từ một Folder hình, hoặc tạo soạn lịch tự động ngay trong Indesign.	3 (0+3)	Học kỳ 5	Bài tập lớn
34.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin (2+0)	Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới. Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Trắc nghiệm
35.	Lịch sử design (2+0)	Hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức về lịch sử thiết kế và sự phát triển qua các giai đoạn của ngành Design. Có khả năng hệ thống được các quá trình phát triển của mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật thủ công. Phân biệt được nguyên nhân và lý do của các sự phát	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu luận

		triển đó trên cơ sở của phép biện chứng duy vật.			
36.	Mỹ thuật học (2+0)	Giúp học sinh, sinh viên nắm vững các kiến thức cơ bản về nghệ thuật, bao gồm lịch sử nghệ thuật, lý thuyết nghệ thuật, các loại hình nghệ thuật, ... Rèn luyện khả năng cảm thụ, phân tích, đánh giá và thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật một cách khoa học và có thẩm mỹ. Nâng cao khả năng sáng tạo, tư duy độc lập và khả năng biểu đạt thông qua các hoạt động sáng tác nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu luận
37.	Nghệ thuật chữ (Typography) (0+2)	Sinh viên khả năng phân tích về các kiểu chữ; khả năng khai thác các khoảng rộng, khoảng lõm, khoảng hở, đường nét, nhịp điệu, phong cách, tinh thần của chữ, để từ đó làm tiền đề cho việc chọn lựa, phối hợp, sử dụng và sáng tạo từng chữ, từng từ đơn hay kép có khả năng biểu cảm, gây ấn tượng. Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật Bản quyền, sở hữu trí tuệ,... Có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt. Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của	2 (0+2)	Học kỳ 6	Bài tập lớn
38.	Truyền thông đại chúng (2+0)	Học phần này sẽ giới thiệu về truyền thông và truyền thông đại chúng, các loại hình truyền thông, cách thức tổ chức các loại hình truyền thông này. Bên cạnh đó, vấn đề truyền thông trong thời đại toàn cầu hóa và vấn đề tự do báo chí cũng được đề cập đến nhằm mục đích khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tự luận
39.	Văn hóa kinh doanh (2+0)	Trình bày được những kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa, nghệ thuật kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa, nghệ thuật	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu luận

		kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý. Diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố văn hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững. Vận dụng được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.			
40.	Thiết kế 3Ds Max (0+3)	Học cách tạo dựng mô hình 3D, áp dụng các kỹ thuật mô phỏng, kết cấu, ánh sáng và render để tạo ra hình ảnh và video 3D chân thực. Nắm được các công cụ và tính năng chính của phần mềm, bao gồm mô hình hóa, điêu khắc, UV unwrapping, tạo vật liệu, ánh sáng, camera, animation,... Có khả năng sử dụng 3Ds Max để thực hiện các dự án 3D khác nhau như kiến trúc, nội thất, sản phẩm, phim hoạt hình, trò chơi điện tử,...	3 (0+3)	Học kỳ 6	Thực hành
41.	Thông điệp quảng cáo (2+0)	Nắm vững bản chất của quảng cáo: Khái niệm, sự hình thành và phát triển của quảng cáo trên thế giới và tại Việt Nam, vai trò của nó trong đời sống xã hội, các nguyên tắc hoạt động của quảng cáo. Có khả năng thực hiện các ý tưởng quảng bá sản phẩm bằng cách viết quảng cáo trên báo in, báo điện tử, sản xuất chương trình quảng cáo phát thanh, truyền hình và trên các loại hình truyền thông đa phương tiện để đưa sản phẩm quảng cáo tới khách hàng. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp thông tin, cập nhật các xu thế thiết kế mới để luôn cập nhật mới vào lời quảng cáo. Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội, doanh nghiệp để lấy thông tin phục vụ cho việc thiết kế,	2 (2+0)	Học kỳ 6	Tiểu luận

		có khả năng thích nghi, chịu được áp lực cao trong công việc			
42.	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam bộ (2+0)	Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, qua đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Tự luận
43.	Chủ nghĩa xã hội khoa học (2+0)	Giúp người học tìm hiểu Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về CNXH. Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 7	Trắc nghiệm
44.	Biên tập và kỹ xảo phim (0+2)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản kỹ xảo - xử lý hậu kỳ cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực Thiết kế đồ họa truyền thông trên các phương tiện truyền hình, web động,... Ứng dụng các thiết kế này cho các lĩnh vực như: quảng cáo cho truyền hình, media, phim ngắn quảng cáo (short Ad - TVC) trên các phương tiện giao thông, website,... Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa	2 (0+2)	Học kỳ 7	Bài tập lớn

		quảng cáo. Sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa, sử dụng nhuần nhuyễn các phần mềm vi tính trong thiết kế.			
45.	Thiết kế nhân vật 2D và 3D (2D and 3D character Design) (0+2)	Học phần này giới thiệu cho sinh viên những nguyên tắc, phương pháp xây dựng một nhân vật hoạt hình 2 chiều qua nhiều góc nhìn khác nhau. Thể hiện được tính cách, biểu hiện cảm xúc, động tác của nhân vật. Quá trình làm việc của sinh viên phải bắt đầu từ những phác thảo vẽ tay trên giấy, sau đó sẽ ứng dụng các phần mềm đồ họa để thể hiện nhân vật trên máy tính. Sinh viên vận dụng phần mềm 3D Studio Max để xây dựng những đối tượng trong không gian 3 chiều, tập làm quen với các phương pháp thiết kế nhân vật từ các đối tượng, các sự vật hiện tượng có thực trong cuộc sống. Học phần này bao gồm 02 đồ án môn học, ở học phần này, chủ yếu hướng dẫn sinh viên thiết kế nhân vật từ các đối tượng, các sự vật hiện tượng có thực trong cuộc sống nhằm tạo cho sinh viên có cái nhìn sáng tạo, dí dỏm hơn, ở học phần này sinh viên sẽ thiết kế các nhân vật hoạt hình 2 chiều và 3 chiều.	2 (0+2)	Học kỳ 7	Bài tập lớn
46.	Thiết kế trang trí nội thất Sketchup (0+2)	Môn học cung cấp những kiến thức nền tảng cần thiết về kỹ năng mô hình 3D hóa một vật thể, công trình cụ thể bằng máy tính. Các phương pháp tạo hình dạng cơ bản: thông qua lệnh và công cụ sao chép và kết hợp đối tượng để tạo hình dạng mới, chọn và thay đổi các phần trong đối tượng, tô vẽ đối tượng, cung cấp nhiều hiệu ứng để vẽ các hình khối, vật thể; trình bày, kết xuất các hình chiếu từ khối 3D, trình bày bản vẽ chuẩn kiến trúc/nội thất.	2 (0+2)	Học kỳ 7	Thực hành
47.	Phác thảo thời trang (0+2)	Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về tỷ lệ cơ thể người, các loại trang phục phổ biến, cách sử dụng đường nét, mảng màu, bố cục trong phác thảo thời trang. Đây là	2 (0+2)	Học kỳ 7	Thực hành

		nền tảng để tạo ra những bản phác thảo chính xác, đẹp mắt và truyền tải ý tưởng thiết kế một cách hiệu quả. Sinh viên sẽ được cập nhật những xu hướng thời trang mới nhất để có thể sáng tạo ra những bản phác thảo phù hợp với thị hiếu của khách hàng.			
48.	Tranh chất liệu sơn mài (0+2)	Sinh viên sẽ được giới thiệu về các loại sơn mài phổ biến như: sơn mài trong, sơn mài đục, sơn mài giả cổ,... cũng như các dụng cụ vẽ tranh sơn mài chuyên dụng như: bút lông, cọ vẽ, dao mài,... Hiểu biết về chất liệu và dụng cụ sẽ giúp sinh viên sử dụng chúng một cách hiệu quả và tạo ra những hiệu ứng mong muốn trong tranh. Học về các kỹ thuật vẽ tranh sơn mài cơ bản như: kỹ thuật sơn lót, kỹ thuật vẽ tranh, kỹ thuật mài tranh, kỹ thuật dát vàng,... Mỗi kỹ thuật vẽ tranh sẽ tạo ra hiệu ứng thẩm mỹ khác nhau và góp phần tạo nên vẻ đẹp độc đáo của tranh sơn mài.	2 (0+2)	Học kỳ 7	Thực hành
49.	Tư tưởng Hồ Chí Minh (2+0)	Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin. Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam. Thiết kế lòng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với hoạt động của người học. Trung thành với đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ 8	Trắc nghiệm
50.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2+0)	Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội,	2 (2+0)	Học kỳ 8	Trắc nghiệm

		tiến hành công cuộc đổi mới (1975 đến nay). Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng. Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.			
51.	Thiết kế mỹ thuật sân khấu (0+2)	Phân biệt đặc điểm giống và khác nhau về hình thức xử lý không gian trong một số loại hình sân khấu tiêu biểu. Rèn luyện kỹ năng đọc và phân tích kịch bản cho một chương trình biểu diễn sân khấu, để thực hành, sáng tạo. Biết thực hiện sơ nét phác thảo ý tưởng không gian bối cảnh sẽ dàn dựng.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
52.	Khởi nghiệp trên nền tảng văn hóa nghệ thuật Việt Nam (0+2)	Quan sát, phân tích và nhận định khả năng ứng dụng văn hoá trong thực tế: bước đầu lên ý tưởng phát triển ngành nghề dựa trên tài nguyên văn hoá Việt Nam. Xây dựng được ý thức kỉ luật, khát vọng cống hiến cho xã hội.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Tiểu luận
53.	Tranh Kỹ thuật số (Vẽ Wacom) (0+2)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về cách sử dụng bảng vẽ Wacom. Các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong vẽ tranh kỹ thuật số. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong vẽ tranh kỹ thuật số,... Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ mỹ thuật trong các sáng tác tranh đồ họa hay bảng thiết kế. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn

		triển nghề nghiệp. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm vẽ tranh kỹ thuật số trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.			
54.	Quản lý các hoạt động thể dục thể thao (0+2)	Môn học cung cấp cho người học những phương pháp khoa học để tổ chức thực hiện những vấn đề trong thực tiễn thể dục thể thao; cung cấp những quan niệm, những ý tưởng nhằm phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các vấn đề đa dạng trong các lĩnh vực hoạt động thể dục thể thao.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Tiểu luận
55.	Đồ án bộ thương hiệu căn bản (Basic brand project) (0+2)	Môn học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế Hệ thống nhận diện thương hiệu (Brand Identity System - BIS) hiệu quả, truyền tải thông điệp, giá trị cốt lõi và sứ mệnh của thương hiệu một cách rõ ràng và thu hút. Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế BIS góp phần gia tăng giá trị thương hiệu, từ đó tạo dựng nền tảng vững chắc cho sự thành công của doanh nghiệp.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
56.	Đồ án phim (Movie project) (0+2)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực Thiết kế đồ họa truyền thông trên các phương tiện truyền hình, web động,... Ứng dụng các thiết kế này cho các lĩnh vực như: quảng cáo cho truyền hình, media, phim ngắn quảng cáo (short Ad - TVC) trên các phương tiện giao thông, website,... Sau khi học xong sinh viên có khả năng: kiểm soát ngôn ngữ đồ họa, nắm bắt một cách cơ bản các kỹ thuật phần mềm thiết kế liên quan tới lĩnh vực media. Giới thiệu quảng bá những sản phẩm thương mại của doanh nghiệp đến với người tiêu dùng. Xây dựng hình ảnh của thương hiệu trong lòng người tiêu dùng. Tạo ra thị trường khách	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn

		hàng tiềm năng, thông qua khối lượng đông đảo, khán giả theo dõi truyền hình.			
57.	Thực hành trang trí nội thất ứng dụng máy cắt CNC (0+2)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng triển khai thực hiện các sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số trong quy trình in 3D và CNC 3D – 4D. Qua đó, sinh viên vận dụng linh hoạt quy trình công nghệ vào thực hiện các dự án sản xuất sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Thực hành
58.	Thực tế ảo (0+2)	Học phần trình bày các vấn đề liên quan đến trải nghiệm người dùng. Học phần giúp người học có khả năng xây dựng chiến lược trải nghiệm người dùng qua các pha phân tích, thiết kế, wireframe, prototype của dự án. Nội dung học phần bao gồm 6 chương: Trải nghiệm người dùng; Nguyên lý chiến lược trải nghiệm người dùng; Kiểm định tuyên ngôn giá trị; Nghiên cứu đối thủ cạnh tranh; Phân tích đối thủ cạnh tranh; Storyboard, Prototype.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Thực hành
59.	Thực tế ảo tăng cường (0+2)	Học phần trình bày các khái niệm liên quan đến quản lý nội dung và các công cụ triển khai nội dung. Học phần giúp người học có khả năng triển khai một hệ thống quản lý nội dung. Nội dung học phần bao gồm 05 chương: Giới thiệu các nền tảng kỹ thuật số. Học phần giúp người học có khả năng ứng dụng khai phá dữ liệu trong lĩnh vực truyền thông chuyển đổi số thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay	2 (0+2)	Học kỳ 8	Thực hành
60.	Thực tập doanh nghiệp (0+2)	Áp dụng các kiến thức lý thuyết đã học vào thực tế công việc tại doanh nghiệp. Rèn luyện các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm và kỹ năng làm việc nhóm. Nâng cao khả năng thích nghi với môi trường làm việc thực tế và đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Báo cáo

61.	Tranh chất liệu tự chọn (lụa, sơn dầu, sơn mài, khắc gỗ) (Selective material painting (silk, wood carving) (0+2)	Sinh viên được trang bị kiến thức về các loại chất liệu tranh, cách sử dụng chất liệu trong sáng tác tranh. Đây là nền tảng để tạo ra những tác phẩm tranh có tính thẩm mỹ cao. Vận dụng các nguyên tắc bố cục, kỹ năng quan sát và hiểu biết về chất liệu tự chọn để sáng tạo ra những tác phẩm tranh độc đáo, thể hiện cá tính và phong cách riêng của bản thân.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Thực hành
62.	Kinh doanh thời trang (Fashion business) (0+2)	Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của kinh doanh như: marketing, quản lý tài chính, quản trị nguồn nhân lực,... Đây là nền tảng để xây dựng và vận hành một doanh nghiệp thời trang hiệu quả. Được giới thiệu về các chiến lược kinh doanh thời trang hiệu quả như: chiến lược sản phẩm, chiến lược giá cả, chiến lược phân phối, chiến lược truyền thông,... Mỗi chiến lược kinh doanh sẽ phù hợp với từng mô hình kinh doanh và mục tiêu cụ thể.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
63.	Điêu khắc môi trường (Invironmental sculpture) (0+2)	Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của khối, bố cục, tỷ lệ, ánh sáng, màu sắc,... trong điêu khắc. Đây là nền tảng để tạo ra những tác phẩm điêu khắc môi trường hài hòa. Vận dụng các nguyên tắc điêu khắc, kỹ năng quan sát và hiểu biết về môi trường để sáng tạo ra những tác phẩm điêu khắc độc đáo, có tính tương tác cao và góp phần cải tạo môi trường sống.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn
64.	Đồ án hệ thống nhận diện thương hiệu (Basic brand project)	Giúp sinh viên hiểu được ưu điểm của đường nét. Phối hợp tốt trong việc chốt lọc hình và mảng để phối hợp với ngôn ngữ chữ viết. Nhận biết sự khác nhau trong các loại thiết kế đồ họa hệ thống nhận diện thương hiệu khác nhau. Rèn luyện khả năng tư duy sáng tạo với việc vận dụng	2 (0+2)	Học kỳ 8	Bài tập lớn

	(0+2)	hình ảnh cô đọng và ý tưởng thông minh trong quảng cáo logo và ấn phẩm văn phòng một cách hiệu quả nhất. Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cổ động,... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa, sử dụng nhuần nhuyễn các phần mềm vi tính trong thiết kế.			
65.	Tổ chức sự kiện (0+2)	Trình bày tổng quan về khái niệm, lịch sử hình thành, phân loại, mục đích, ý nghĩa của tổ chức sự kiện; cấu trúc, nguyên tắc và các thủ pháp xây dựng chương trình. Sinh viên vận dụng được những kỹ năng cơ bản về công tác tổ chức sự kiện như: quy trình tổ chức, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức sự kiện; công tác lập kế hoạch, triển khai, giám sát, xử lý tình huống trong quá trình tổ chức một số sự kiện và các kỹ năng cần thiết cho quá trình tổ chức sự kiện. Xác định các giá trị của sự kiện, xác định khách hàng, đặt mục tiêu, chọn lựa phương thức truyền thông và xây dựng kế hoạch marketing. Phân biệt các loại tài trợ, cách lập hồ sơ xin tài trợ.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Tiểu luận
66.	Quản lý các thiết chế văn hóa (0+2)	Trình bày tổng quan về: Lập kế hoạch và phát triển Quản lý cơ sở vật chất Tổ chức các hoạt động văn hóa Quản lý nguồn nhân lực Hợp tác quốc tế Ứng dụng công nghệ: Sử dụng các công nghệ thông tin để quản lý các hoạt động văn hóa.	2 (0+2)	Học kỳ 8	Tiểu luận

67.	Đồ án thiết kế thời trang (Fashion fabric material treatment) (0+2)	Sinh viên sẽ vận dụng kiến thức về thiết kế thời trang, kỹ thuật may, chất liệu, marketing thời trang,... đã học tập trong suốt quá trình đào tạo để hoàn thiện một dự án thiết kế thời trang trọn vẹn. Sinh viên cần nghiên cứu và phân tích xu hướng thời trang mới nhất để sáng tạo ra bộ sưu tập phù hợp với thị hiếu của khách hàng mục tiêu.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Bài tập lớn
68.	Thiết kế sản phẩm ứng dụng máy in 3D sợi nhiệt (0+2)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng triển khai thực hiện các sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số trong quy trình in 3D đèn sợi nhiệt. Qua đó, sinh viên vận dụng linh hoạt quy trình công nghệ vào thực hiện các dự án sản xuất sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Thực hành
69.	Thực tập tốt nghiệp (0+3)	Giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết đã học vào thực tiễn công việc, qua đó củng cố và bổ sung kiến thức chuyên môn một cách hiệu quả. Sinh viên có cơ hội trải nghiệm môi trường làm việc thực tế, hiểu rõ hơn về yêu cầu công việc và những kỹ năng cần thiết để thành công trong lĩnh vực đã chọn. Tiếp xúc và làm quen với Khoa học kỹ thuật hiện đại và thực tế. Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ là nền tảng để sinh viên ra trường sẽ làm những việc liên quan gần ngành.	(0+3)	Học kỳ 9	Báo cáo
70.	Điêu khắc trang trí (0+2)	Giới thiệu các nguyên tắc, quy luật tạo hình trong điêu khắc trang trí, các yếu tố thẩm mỹ cần quan tâm khi trang trí bằng điêu khắc, các loại hình điêu khắc trang trí phổ biến,... giúp sinh viên có cơ sở để sáng tạo và ứng dụng điêu khắc hiệu quả vào trang trí. Kỹ năng tạo hình bằng điêu khắc sẽ giúp sinh viên có thêm kỹ năng tay nghề, có thể ứng dụng vào nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Thực hành

71.	Tranh chất liệu sơn dầu (0+2)	Sinh viên sẽ được tìm hiểu về các thể loại tranh sơn dầu phổ biến như: tranh phong cảnh, tranh tĩnh vật, tranh chân dung, tranh trừu tượng,... Mỗi thể loại tranh sẽ có những đặc điểm riêng về nội dung, bố cục và kỹ thuật thể hiện. Kỹ thuật pha màu, phối màu, sơn lót, vẽ tranh, mài tranh,... một cách thành thạo để tạo ra những tác phẩm nghệ thuật có giá trị thẩm mỹ cao.	2 (0+2)	Học kỳ 9	
72.	Đồ án phim hoạt hình 2D và 3D (2D and 3D Cartoon project) (0+2)	Học phần này cung cấp cho sinh viên hiểu biết về khái niệm và những nguyên lý của hoạt hình 2 chiều nêu lên được đặc trưng, cá tính nhân vật được sử dụng trong phim phương pháp xử lý chuyển động bằng phần mềm Adobe premier và Adobe After effects. Đồng thời biết cách biên tập về phần âm thanh, hình ảnh để phối hợp trong phim hoạt hình 2 chiều. Đồ án của học phần này sẽ sử dụng nhân vật đã được thiết kế trong học phần thiết kế nhân vật 2 chiều để thể hiện trong nội dung đồ án.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Bài tập lớn
73.	Tranh trang trí môi trường (0+2)	Sinh viên sẽ được giới thiệu về các phong cách trang trí môi trường khác nhau như: phong cách hiện đại, phong cách cổ điển, phong cách tối giản,... Mỗi phong cách trang trí sẽ tạo ra hiệu ứng thị giác khác nhau và mang đến cảm giác khác nhau cho người sử dụng không gian. Sinh viên sẽ được học về các kỹ thuật vẽ tranh trang trí cơ bản như: kỹ thuật vẽ chì, kỹ thuật vẽ màu nước, kỹ thuật vẽ sơn dầu,... Mỗi kỹ thuật vẽ tranh sẽ tạo ra hiệu ứng thẩm mỹ khác nhau và phù hợp với từng loại chất liệu.	2 (0+2)	Học kỳ 9	Thực hành
74	Báo cáo/Khóa luận tốt nghiệp (0+5)	Qua quá trình thực hiện báo cáo tốt nghiệp, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng nghiên cứu khoa học như: tìm kiếm tài liệu, lập kế hoạch nghiên cứu, thu thập và phân tích dữ liệu, lập luận khoa học,... Báo cáo tốt nghiệp thể hiện khả năng vận dụng kiến thức	5 (0+5)	Học kỳ 10	Báo cáo

		chuyên môn vào thực tiễn nghiên cứu của sinh viên, đồng thời đánh giá khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và giải quyết vấn đề của sinh viên.			
--	--	---	--	--	--

Bình Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn Quốc Cường